TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/DS-ST
Ngày 23 - 9 - 2024
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Thái

2. Bà Lê Thị Bích Thuần

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Đại - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lâm Văn N, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc;

Người đại diện theo ủy quyền của anh H: Anh Lâm Quang Đ, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Bị đơn: Công ty cổ phần B; địa chỉ: Khu Đ, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Trọng H - Giám đốc; "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 12 năm 2023 và lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lâm Quang Đ trình bày:

Ngày 12/03/2021 anh Lâm Văn N có cho Công ty Cổ phần B (viết tắt là Công ty) vay số tiền 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng), bằng tiền mặt. Việc vay nợ có lập bằng văn bản theo khế ước vay vốn số 88. Theo thỏa thuận, Công ty sẽ bán cho anh Lâm Văn N 01 suất đất băng trong tại dự án của Công ty. Trường hợp dự án không được phê duyệt thì pH thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi vay theo lãi suất là 8%/năm.

Do Công ty không thực hiện theo đúng cam kết nên ngày 15 tháng 12 năm 2023, anh Lâm Văn N khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên đề nghị Tòa án buộc Công ty phải thanh toán số tiền vay là 350.000.000đ và số tiền lãi phát sinh tạm tính từ ngày ký khế ước vay nợ đến ngày 12/12/2023 là 75.000.000đ và tiếp tục tính lãi từ ngày 13/12/2023 đến khi công ty thanh toán hết nợ cho anh Lâm Văn H với mức lãi suất 8%/năm.

Quá trình giải quyết vụ án, ngày 09 tháng 4 năm 2024, giữa anh N và Công ty ký biên bản thanh lý hợp đồng, thể hiện: Công ty đã trả cho anh H số tiền gốc là 350.000.000 đồng và thống nhất mức tiền lãi phải trả là 40.000.000 đồng (số tiền lãi này phải trả trước ngày 30/4/2024, trường hợp không trả đúng hạn thì sẽ tính tiền lãi theo khế ước).

Đến hết ngày 30/4/2024, Công ty không thanh toán số tiền lãi còn lại theo thỏa thuận cho anh H nên người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện trả nợ gốc, đề nghị Tòa án buộc Công ty Cổ phần B phải thanh toán cho anh H số tiền lãi trên số nợ gốc, tính từ ngày ký khế ước nhận nợ đến ngày 02/4/2024 là 85.534.000 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án buộc Công ty Cổ phần B phải thanh toán cho anh N số tiền lãi trên số nợ gốc, tính từ ngày ký khế ước nhận nợ đến ngày 02/4/2024 là 85.534.000 đồng, đối với số tiền lãi phát sinh từ ngày 03/4/2024 đến ngày 09/4/2024, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần B là anh Đỗ Trọng H trình bày: Xác nhận số tiền vay theo khế ước nhận nợ và số tiền gốc đã trả theo biên bản thanh lý hợp đồng ngày 09/4/2024 giữa Công ty và anh Lâm Văn N là đúng. Tính đến ngày 02/4/2024, số tiền lãi còn nợ anh Lâm Văn N là 85.534.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị đơn đề nghị kéo dài thời gian trả nợ khoản nợ lãi trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa Công ty Cổ phần B và anh Lâm Văn N. Bị đơn cư trú tại xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Theo quy định tại Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

[2]. Về nội dung:

Nguyên đơn anh Lâm Văn N khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn Công ty Cổ phần B phải trả số tiền lãi tính đến ngày 02/4/2024 là 85.534.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu thanh toán khoản tiền nào khác. Bị đơn đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn, tuy nhiên đề nghị cho trả dần vì Công ty đang gặp khó

khăn. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không đồng ý với đề nghị của bị đơn.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy:

Tại khế ước nhận nợ ngày 12/03/2021, anh Lâm Văn N có cho Công ty Cổ phần B vay số tiền 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng), bằng tiền mặt. Việc vay nợ có lập bằng văn bản theo khế ước vay vốn số 88. Theo thỏa thuận, Công ty sẽ bán cho anh Lâm Văn H 01 suất đất băng trong tại dự án của Công ty. Trường hợp dự án không được phê duyệt thì phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi vay theo lãi suất là 8%/năm. Xét thấy, giữa các bên có ký khế ước nhận nợ và đảm bảo cho khoản vay bằng việc thỏa thuận bán đất dự án. Tuy nhiên do dụ án không được phê duyệt nên nguyên đơn khởi kiện đề nghị bị đơn phải thanh toán số nợ gốc, nợ lãi theo khế ước nhận nợ. Bị đơn cũng thừa nhận việc vay nợ, đồng ý trả nợ và thực tế đã thanh toán đầy đủ nợ gốc cho nguyên đơn. Đối với phần nợ lãi đề nghị được giãn nợ vì công ty đang gặp khó khăn. Như vậy, trong vụ án này, các đương sự chỉ còn tranh chấp về phần nợ lãi tính từ ngày ký khế ước nhận nợ đến ngày 02/4/2024 với mức lãi suất 8%/năm theo thỏa thuận là 85.534.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của nguyên đơn được tòa án chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Toà án chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp; bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với nghĩa vụ trả nợ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 280 Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

1. Buộc Công ty Cổ phần B phải trả cho anh Lâm Văn N số tiền nợ lãi trên số nợ gốc là 350.000.000 đồng, với mức lãi suất 8%/năm, tính từ ngày ký khế ước nhận nợ ngày 12/03/2021 đến ngày 02/4/2024 là 85.534.000 đồng.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Công ty Cổ phần B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.276.700 đồng (làm tròn là 4.276.000 đồng).

2. Trả lại cho anh Lâm Văn N số tiền 10.500.000đ đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002154 ngày 09/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA; Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Hoàng Thanh